

Số: /QĐ-SCT

Khánh Hòa, ngày tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt, áp dụng các tài liệu của Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong hoạt động của Sở Công Thương tỉnh Khánh Hòa

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Quyết định số 179/QĐ-UBND ngày 20/01/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Công Thương; Quyết định số 181/QĐ-UBND ngày 20/01/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1439/QĐ-UBND ngày 15/5/2019 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Đề án chuyển đổi áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 1235/QĐ-UBND ngày 11/5/2021 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Bộ tài liệu hướng dẫn xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Chỉ đạo ISO.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt các tài liệu của Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 áp dụng tại Sở Công Thương Khánh Hòa theo Danh mục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 76/QĐ-SCT ngày 30/7/2020 của Giám đốc Sở Công Thương.

Điều 3. Trưởng Ban Chỉ đạo ISO; Chánh Văn phòng; Trưởng các phòng, đơn vị và Ban chỉ đạo ISO chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này/.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (VBĐT);
- Lưu: VT, HS ISO (HN).

GIÁM ĐỐC

Lê Thu Hải

DANH MỤC
TÀI LIỆU HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015

(kèm theo Quyết định số: /QĐ-SCT ngày /8/2021 của Sở Công Thương)

TT	TÊN TÀI LIỆU	Mã hiệu	Phân phối, lưu	Ghi chú
I. CÁC TÀI LIỆU, QUY TRÌNH HƯỚNG DẪN HTQLCL				
1	Sổ tay chất lượng	STCL	Thư ký ISO và các đơn vị	Cung cấp trên Website
2	Chính sách chất lượng	CSCL	nt	nt
3	Mục tiêu chất lượng	MTCL	nt	nt
4	Quy trình Kiểm soát thông tin dạng văn bản	QT.TLHS	nt	nt
5	Quy trình đánh giá nội bộ Hệ thống quản lý chất lượng	QT.ĐGNB	nt	nt
6	Quy trình quản lý rủi ro	QT.QLRR	nt	nt
7	Quy trình cải tiến HTQLCL	QT.CTCL	nt	nt
II. QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
1	Quy trình Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	QT.01	Thư ký ISO, Phòng QLNL	
2	Quy trình Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	QT.02	Thư ký ISO, Phòng QLNL	
3	Quy trình Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương	QT.03	Thư ký ISO, Phòng QLNL	
4	Quy trình Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương	QT.04	Thư ký ISO, Phòng QLNL	
5	Quy trình Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	QT.05	Thư ký ISO, Phòng QLNL	
6	Quy trình Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	QT.06	Thư ký ISO, Phòng QLNL	
7	Quy trình Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	QT.07	Thư ký ISO, Phòng QLNL	

TT	TÊN TÀI LIỆU	Mã hiệu	Phân phối, lưu	Ghi chú
8	Quy trình Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	QT.08	Thư ký ISO, Phòng QLNL	
9	Quy trình Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực	QT.09	Thư ký ISO, Phòng QLNL	
10	Quy trình Cấp lại thẻ Kiểm tra viên điện lực (trong trường hợp thẻ bị mất hoặc bị hỏng)	QT.10	Thư ký ISO, Phòng QLNL	
11	Quy trình Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	QT.11	Thư ký ISO, Phòng QLCN&MT	
12	Quy trình Cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá	QT.12	Thư ký ISO, Phòng QLCN&MT	
13	Quy trình Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	QT.13	Thư ký ISO, Phòng QLCN&MT	
14	Quy trình Cấp sửa đổi, bổ sung, cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá	QT.14	Thư ký ISO, Phòng QLCN&MT	
15	Quy trình Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá	QT.15	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
16	Quy trình Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	QT.16	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
17	Quy trình Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 03 triệu lít/năm)	QT.17	Thư ký ISO, Phòng QLCN&MT	
18	Quy trình Cấp lại, cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 03 triệu lít/năm)	QT.18	Thư ký ISO, Phòng QLCN&MT	
19	Quy trình Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	QT.19	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
20	Quy trình Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	QT.20	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	

TT	TÊN TÀI LIỆU	Mã hiệu	Phân phối, lưu	Ghi chú
21	Quy trình Cấp Giấy phép bán buôn rượu	QT.21	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
22	Quy trình Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	QT.22	Thư ký ISO, Phòng QLCN&MT	
23	Quy trình Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	QT.23	Thư ký ISO, Phòng QLCN&MT	
24	Quy trình Thông báo hoạt động khuyến mại trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	QT.24	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
25	Quy trình Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	QT.25	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
26	Quy trình Đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại	QT.26	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
27	Quy trình Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	QT.27	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
28	Quy trình Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	QT.28	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
29	Quy trình Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương	QT.29	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
30	Quy trình Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp	QT.30	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
31	Quy trình Đăng ký Hợp đồng mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Sở Công Thương	QT.31	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
32	Quy trình Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại	QT.32	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	

TT	TÊN TÀI LIỆU	Mã hiệu	Phân phối, lưu	Ghi chú
33	Quy trình Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp	QT.33	Thư ký ISO, Phòng QLCN&MT	
34	Quy trình Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp	QT.34	Thư ký ISO, Phòng QLCN&MT	
35	Quy trình Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	QT.35	Thư ký ISO, Phòng QLCN&MT	
36	Quy trình Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ	QT.36	Thư ký ISO, Phòng QLCN&MT	
37	Quy trình Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	QT.37	Thư ký ISO, Phòng QLCN&MT	
38	Quy trình Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương	QT.38	Thư ký ISO, Phòng QLCN&MT	
39	Quy trình Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp	QT.39	Thư ký ISO, Phòng QLCN&MT	
40	Quy trình Cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	QT.40	Thư ký ISO, Phòng QLCN&MT	
41	Quy trình Cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	QT.41	Thư ký ISO, Phòng QLCN&MT	
42	Quy trình Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	QT.42	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
43	Quy trình Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (<i>Các trường hợp phải thực hiện lấy ý kiến của Bộ quản lý chuyên ngành</i>)	QT.43	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
44	Quy trình Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	QT.44	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	

TT	TÊN TÀI LIỆU	Mã hiệu	Phân phối, lưu	Ghi chú
45	Quy trình Điều chỉnh Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (<i>Các trường hợp phải thực hiện lấy ý kiến của Bộ quản lý chuyên ngành</i>)	QT.45	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
46	Quy trình Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	QT.46	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
47	Quy trình Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam	QT.47	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
48	Quy trình Gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam (<i>Các trường hợp phải thực hiện lấy ý kiến của Bộ quản lý chuyên ngành quy định tại khoản 5 Điều 23 Nghị định 07/2016/NĐ-CP</i>)	QT.48	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
49	Quy trình Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa	QT.49	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
50	Quy trình Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn	QT.50	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
51	Quy trình Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí	QT.51	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
52	Quy trình Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP	QT.52	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
53	Quy trình Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	QT.53	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
54	Quy trình Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	QT.54	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	

TT	TÊN TÀI LIỆU	Mã hiệu	Phân phối, lưu	Ghi chú
55	Quy trình Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP	QT.55	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
56	Quy trình Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	QT.56	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
57	Quy trình Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)	QT.57	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
58	Quy trình Cấp điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	QT.58	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
59	Quy trình Cấp điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m ²	QT.59	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
60	Quy trình Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại	QT.60	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
61	Quy trình Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini	QT.61	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
62	Quy trình Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	QT.62	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
63	Quy trình Cấp gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ	QT.63	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
64	Quy trình Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động	QT.64	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	

TT	TÊN TÀI LIỆU	Mã hiệu	Phân phối, lưu	Ghi chú
65	Quy trình Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	QT.65	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
66	Quy trình Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	QT.66	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
67	Quy trình Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	QT.67	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
68	Quy trình Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG/LNG/CNG	QT.68	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
69	Quy trình Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG/LNG/CNG	QT.69	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
70	Quy trình Cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai	QT.70	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
71	Quy trình Cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn	QT.71	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	
72	Quy trình Cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG/LNG/CNG vào phương tiện vận tải	QT.72	Thư ký ISO, Phòng QLTM- XNK	